

Số: 09/CT-UBND

Phú Yên, ngày 16 tháng 7 năm 2019

## **CHỈ THỊ**

### **Về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

Năm 2020 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI, cũng là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp. Theo dự báo của Chính phủ, tình hình quốc tế, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Đối với tỉnh ta, kế thừa những kết quả đạt được trong những năm qua, các Sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh cần theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, trong nước; căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2016-2020 và tình hình, kết quả thực hiện đến nay để xác định rõ yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; đồng thời duy trì sự tập trung cao độ, nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao nhất, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đặt ra trong giai đoạn 2016-2020 theo các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020 của UBND tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị, tổ chức nhà nước quán triệt Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, tập trung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, với các yêu cầu, nhiệm vụ và nội dung chủ yếu sau:

#### **A. YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020**

##### **1. Về nguyên tắc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020**

- Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 phải phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, các Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện các Chương trình hành động, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh...



- Việc triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 phải đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ, công khai, minh bạch, công bằng, có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị và tăng cường trách nhiệm giải trình trong xây dựng kế hoạch và phân bổ các nguồn lực.

## **2. Về yêu cầu xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020**

- Tổ chức đánh giá đúng thực chất tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, bao gồm: các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội; dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2019 và ước thực hiện cả năm 2019; chú trọng đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ đã được UBND tỉnh phân công tại Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 12/3/2019 thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; đồng thời làm rõ các kết quả đạt được so với mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra; các tồn tại, hạn chế, trong đó phân tích các nguyên nhân chủ quan, khách quan, các biện pháp khắc phục trong những tháng cuối năm.

- Trên cơ sở kết quả đã đạt được, căn cứ các mục tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, các chương trình, đề án kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020, dự báo tình hình trong nước và quốc tế có tác động, ảnh hưởng tới sự phát triển của các ngành, lĩnh vực của tỉnh, xác định mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ xây dựng Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.

- Việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 phải gắn với 04 giải pháp đột phá đã đề ra tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020, đã được cụ thể hóa bằng 09 Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện các Chương trình hành động của Tỉnh ủy và Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kết hợp chặt chẽ và phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020, các Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII.

## **B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020**

### **I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội nhằm thực hiện thắng lợi, toàn diện các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020. Tiếp tục giữ vững ổn định nền kinh tế, bảo đảm tốc độ tăng trưởng hợp lý, kinh tế phát triển bền



vững; góp phần cùng cả nước hướng đến các mục tiêu đã nêu tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh. Đẩy nhanh thực hiện các dự án lớn, dự án quan trọng trên địa bàn tỉnh. Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng bộ máy liêm chính, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020**

**1. Thực hiện đồng bộ các chính sách vĩ mô của Trung ương nhằm duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, thúc đẩy sản xuất kinh doanh**

- Bảo đảm tăng trưởng tín dụng đi đôi với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng tín dụng, tập trung tín dụng cho các lĩnh vực sản xuất, nhất là các lĩnh vực ưu tiên; có giải pháp tín dụng vi mô phù hợp đáp ứng nhu cầu hợp pháp của người dân, hạn chế tín dụng đen. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng trong các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro và cho vay bằng ngoại tệ; củng cố dự trữ ngoại hối nhà nước. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tập trung chống thất thu, trốn lậu thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; có chính sách nuôi dưỡng nguồn thu để phát triển. Điều hành chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, theo dự toán được giao.

- Tăng cường năng lực, chủ động phân tích, dự báo, theo dõi sát diễn biến tình hình, điều hành hiệu quả để bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, nhất là về ngân sách nhà nước, đầu tư,... Đảm bảo cung cấp hàng hóa thiết yếu, thực hiện hiệu quả các biện pháp bình ổn giá cả, thị trường; không tăng giá đồng loạt nhiều hàng hóa, dịch vụ trong cùng một thời điểm, hạn chế điều chỉnh vào các tháng cuối năm để tránh tác động tới chỉ số giá tiêu dùng và tăng lạm phát.

**2. Đẩy mạnh và thu hút các nguồn lực đầu tư, tạo động lực mới cho phát triển**

a) Khẩn trương triển khai xây dựng Quy hoạch tỉnh Phú Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tập trung tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng, quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt.

b) Tập trung rà soát, triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.



c) Quyết liệt và đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án lớn, dự án quan trọng trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt đối với hạ tầng thương mại, giáo dục đào tạo, y tế, hạ tầng văn hoá thể dục và thể thao, thông tin và truyền thông... Thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, bảo đảm chất lượng, có giá trị gia tăng cao lấy hiệu quả làm thước đo chủ yếu, ưu tiên các dự án có công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại.

d) Thực hiện các giải pháp đột phá mạnh mẽ, phát triển và đổi mới giáo dục nghề nghiệp gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.

đ) Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu, rộng. Từng bước chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, ứng dụng công nghệ hiện đại, dựa vào đầu tư, xuất khẩu và thị trường trong nước.

- Thúc đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh hơn tỷ trọng khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ, giảm dần tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản. Trong đó:

+ *Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản*: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 26/6/2016 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy số 08-CTr/TU ngày 26/4/2016 về lãnh đạo thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Triển khai có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, trọng tâm là phát triển các doanh nghiệp nông nghiệp và các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị; đổi mới và phát triển các hợp tác xã nông nghiệp theo hướng chú trọng việc tổ chức nông dân sản xuất nông sản hàng hóa quy mô lớn, chất lượng gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ cao trong tất cả các lĩnh vực sản xuất và dịch vụ ngành nông nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ cao nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi. Triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 04/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đầu tư phát triển thủy sản, gắn phát triển kinh tế biển với bảo vệ chủ quyền đất nước. Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong đánh bắt, bảo quản, chế biến thủy sản để nâng cao sản



lượng, chất lượng, giá trị, hiệu quả sản xuất. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản hợp lý, an toàn và bền vững. Tiếp tục huy động nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Thực hiện hiệu quả chương trình bê tông hóa đường giao thông nông thôn các xã miền núi và Chương trình bê tông hóa hẻm phố giai đoạn 2017-2020...

+ *Khu vực công nghiệp và xây dựng*: Thực hiện chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo hướng giảm dần tỷ trọng ngành khai khoáng, tăng dần tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trên cơ sở tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, cải tiến công nghệ, nâng cao trình độ sản xuất. Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Tỉnh ủy về tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng gắn với thu hút đầu tư và khai thác hiệu quả Khu kinh tế Nam Phú Yên. Tập trung phát triển sản xuất công nghiệp theo chuỗi giá trị, đầu tư chế biến sâu các sản phẩm tinh có lợi thế để tạo ra các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, khả năng cạnh tranh trên thị trường. Tiếp cận bước đầu hiệu quả các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Nâng cao hiệu quả vốn đầu tư, ưu tiên các công trình có khả năng hoàn thành đưa vào sử dụng ngay trong năm 2020. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư nhằm đảm bảo chất lượng của công trình, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng lãng phí trong đầu tư xây dựng. Khuyến khích các thành phần kinh tế huy động vốn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh. Triển khai có hiệu quả pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội.

+ *Khu vực dịch vụ*: Ưu tiên phát triển những ngành dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức, công nghệ và giá trị gia tăng cao như dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ y tế; tài chính, ngân hàng; hàng hải, logistics; hàng không... Triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động số 05-CTr/TU, ngày 26/4/2016 của Tỉnh ủy về đầu tư phát triển đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh giai đoạn 2016-2020. Tạo điều kiện thuận lợi để triển khai và sớm đưa vào sử dụng các dự án du lịch. Triển khai thực hiện tốt các nội dung Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), tăng cường liên kết thương mại, dịch vụ với các tỉnh, thành phố trong vùng, cả nước, khu vực ASEAN và thế giới. Từng bước phát triển các chợ đầu mối, chợ bán buôn, dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại 3 lĩnh vực trọng tâm là cơ cấu lại đầu tư công, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu, bảo đảm an toàn hệ thống.

- Cơ cấu lại ngân sách nhà nước, nâng dần tỷ trọng thu nội địa, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư, bảo đảm chi trả nợ, chi cho con



người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh; kiểm soát bội chi, nợ công theo mục tiêu đề ra.

- Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, rà soát, cắt giảm thực chất các điều kiện kinh doanh không thực sự cần thiết.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên nhằm từng bước thực hiện thống nhất, đồng bộ và nâng cao chất lượng hoạt động cải cách hành chính của tỉnh trong thời gian tới; tập trung nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho doanh nghiệp, nhất là những dịch vụ có số lượng hồ sơ phát sinh lớn. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, hợp tác xã. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 16/5/2018 của UBND tỉnh về Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025. Kêu gọi, thu hút và tạo mọi điều kiện các doanh nghiệp lớn, nhà đầu tư chiến lược tham gia đầu tư trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện hình thành và phát triển mạnh kinh tế tư nhân, bảo đảm trở thành động lực quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh.

- Đẩy mạnh áp dụng đấu thầu qua mạng, đảm bảo tỷ lệ đấu thầu qua mạng theo hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi. Tạo cơ chế ưu đãi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu sản phẩm có tính đổi mới sáng tạo khi tham gia đấu thầu mua sắm công.

### **3. Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực: văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân**

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Rà soát và giải quyết hiệu quả chính sách hỗ trợ người có công, bảo đảm công khai, minh bạch; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm sai phạm.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách, dự án giảm nghèo, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; đa dạng hóa các nguồn lực và phương thức phục vụ công tác giảm nghèo nhanh và bền vững, nhất là tại các vùng đặc biệt khó khăn; phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã đề ra.

- Quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ; làm tốt công tác bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội. Tích cực triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 21/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động và Nghị quyết số 28/NQ-TW ngày 21/5/2018



của Ban chấp hành Trung ương khóa XII về chính sách cải cách bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2344/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển Nhà ở đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên nhằm từng bước thực hiện việc hỗ trợ, tạo điều kiện để người dân có khó khăn có nhà ở, đồng thời từng bước góp phần tạo nên bộ mặt đô thị văn minh hiện đại.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 59-KH/TU ngày 11/4/2018 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 11/4/2018 của Tỉnh ủy về công tác dân số trong tình hình mới. Chú trọng đầu tư chiều sâu, hoàn thiện kết cấu hạ tầng và tăng cường trang thiết bị cho các cơ sở y tế. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế phục vụ nhân dân. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình, nâng cao chất lượng dân số. Thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công tư trong y tế, tạo điều kiện để y tế tư nhân phát triển, tăng cường cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động kinh doanh dược phẩm và thực phẩm chức năng; quản lý phòng khám tư nhân; phòng chống thuốc giả, xử lý nghiêm vi phạm.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 28/3/2014 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 01/12/2014 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng các mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại trong dạy và học; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, tập trung khắc phục những hạn chế, bất cập trong dạy và học, thi cử; tăng cường an ninh, an toàn trong trường, lớp học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Tiếp tục rà soát, xử lý hiệu quả vấn đề thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Thực hiện các chính sách phát triển giáo dục, đào tạo cho vùng khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách.

- Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số. Nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn



mới và đô thị văn minh" và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; từng bước cải thiện, nâng cao giá trị đạo đức xã hội. Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tự do tôn giáo, tín ngưỡng, các vấn đề văn hóa,... để chống phá chế độ. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, giáo dục xây dựng và gìn giữ văn hóa trong nhân dân. Phát triển thể dục, thể thao cho mọi người và thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp; chú trọng phát triển thể dục thể thao cơ sở.

#### **4. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường**

Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 21/6/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động của tỉnh Phú Yên thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững và Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 13/9/2018 của UBND, tỉnh phê duyệt Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Phú Yên giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản, nguồn nước và bảo vệ môi trường. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm; tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật; thực hiện vệ sinh môi trường nông thôn; kiên quyết xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tiếp tục thực hiện quản lý chặt chẽ đất đai theo quy hoạch.

Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn, đặc biệt là hạn hán, xâm nhập mặn; nâng cao chất lượng dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai. Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời, ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, di dời dân cư khỏi vùng thiên tai, sạt lở đất, lũ quét, ổn định đời sống dân cư; phòng, chống sạt lở bờ sông, suối, ven biển, kè sông, kè suối biên giới ở những vị trí xung yếu.

#### **5. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Thực hiện nghiêm việc ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ theo tinh thần của Nghị quyết Trung ương 4. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực và xử lý nghiêm các vi phạm. Kiên quyết xử lý, khắc phục tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực và trên toàn tỉnh.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị



của người dân, doanh nghiệp. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

## **6. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp**

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 05/3/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Kế hoạch 58-KH/TU ngày 11/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm hành chính công của tỉnh; ứng dụng nhanh, hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước; cải thiện các chỉ số PCI, PAPI, PAr Index của tỉnh; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp; nâng cao chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; tăng cường quản lý nhà nước kết hợp với phát huy vai trò tự quản của các hội nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, bảo đảm hoạt động của các tổ chức này nề nếp, theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hành chính tư pháp. Hoàn thiện thể chế, tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự.

## **7. Về quốc phòng, an ninh, công tác đối ngoại**

Tiếp tục tăng cường củng cố công tác quốc phòng, an ninh. Có các phương án tác chiến cụ thể ứng phó kịp thời với các tình huống xảy ra, không để bị động bất ngờ. Củng cố nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, nhất là các vùng trọng điểm.

Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội với củng cố quốc phòng-an ninh trong xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, chú ý khu vực miền núi, vùng biển và các vùng trọng điểm theo kế hoạch phòng thủ của tỉnh.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng-an ninh, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống; có phương án chủ động ngăn ngừa và đối phó hiệu quả với các tình huống phức tạp về an ninh trật tự. Từng bước đẩy lùi, làm giảm các điều kiện nảy sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật; tập trung đấu



tranh với các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự liên quan đến "tín dụng đen", cho vay lãi nặng, tội phạm ma túy, tội phạm công nghệ cao...; tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ. Giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí.

Nâng cao hơn nữa nhận thức của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân và làm thất bại âm mưu "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ; chủ động phát hiện, ngăn chặn mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, phòng và tránh "tự diễn biến" có hiệu quả. Nâng cao chất lượng giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng. Tổ chức tốt diễn tập và giao quân hàng năm.

### **8. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông và công tác phối hợp giữa UBND các cấp với các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội, các đoàn thể nhân dân cùng cấp:**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả, khơi dậy tinh thần nỗ lực, phấn đấu, năng động, sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào mọi mặt của đời sống xã hội nhằm tận dụng hiệu quả các cơ hội từ những thay đổi mạnh mẽ, nhanh chóng của khoa học và công nghệ và Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Thông tin đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, nhất là về cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp. Đa dạng hóa hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tạo chuyển biến trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật. Đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, thông tin xấu, độc, lợi dụng mạng xã hội chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

## **III. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

### **1. Đối với dự toán ngân sách nhà nước năm 2020**

#### **a) Dự toán thu ngân sách nhà nước**

Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2020 phải được xây dựng theo đúng chính sách, chế độ hiện hành, trên cơ sở đánh giá sát tình hình thu ngân sách nhà nước các năm 2016-2018 và ước thực hiện năm 2019; đồng thời phân tích, dự báo tình hình kinh tế, tài chính trong nước và quốc tế, đặc biệt là những nhân tố tác động làm thay đổi tình hình sản xuất - kinh doanh, đầu tư, phát triển của doanh nghiệp và hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu năm 2020; tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách pháp luật về thu và thực hiện lộ trình cắt giảm thuế để thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế; thực hiện các biện pháp cải cách hành chính, hiện đại hóa công tác quản lý thu; tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống thất thu, quản lý chặt chẽ giá tính thuế, mở rộng triển khai hóa đơn điện tử; phát hiện và ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, chuyển giá, trốn lậu thuế; tăng cường xử lý nợ đọng thuế.



Phần đầu tỷ lệ huy động từ thuế, phí vào ngân sách nhà nước năm 2020 so với GRDP toàn tỉnh ở mức hợp lý, đảm bảo không thấp hơn tỷ lệ năm 2019. Dự toán thu nội địa (*thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cổ tức và lợi nhuận sau thuế*) năm 2020 bình quân chung toàn tỉnh tăng tối thiểu 10-12% so với đánh giá ước thực hiện năm 2019. Mức tăng thu cụ thể tùy theo điều kiện, đặc điểm và phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn của từng địa phương. Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng bình quân tối thiểu 5-7% so với đánh giá ước thực hiện năm 2019.

Dự toán thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được xây dựng trên cơ sở kế hoạch đầu giá quyền sử dụng đất, phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

### **b) Dự toán chi ngân sách nhà nước**

Xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 phù hợp với các mục tiêu cơ cấu lại ngân sách giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị, các Nghị quyết số 25/2016/QH14, số 26/2016/QH14, số 71/2018/QH14 của Quốc hội, gắn với việc triển khai các Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XII), Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII) và các Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các văn bản triển khai của tỉnh; tiếp tục quán triệt yêu cầu công khai, minh bạch và thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động sắp xếp các khoản chi và thứ tự ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2020. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn tại doanh nghiệp nhà nước.

Khi xây dựng dự toán và bố trí ngân sách nhà nước năm 2020, cần chú ý các nội dung sau:

#### *(1) Chi đầu tư phát triển*

Chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước (*bao gồm cả nguồn vốn ODA, vốn viện trợ, vốn trái phiếu Chính phủ, nguồn thu xổ số kiến thiết, nguồn thu từ bán vốn nhà nước tại một số doanh nghiệp, nguồn thu tiền sử dụng đất*) phải phục vụ mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020.



Việc bố trí vốn kế hoạch chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước phải thực hiện đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn; bám sát các mục tiêu Nghị quyết số 26/2016/QH14, Nghị quyết số 71/2018/QH14 của Quốc hội và Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2020; rà soát, đánh giá lại kế hoạch đầu tư công trung hạn, kiến nghị điều chỉnh trong phạm vi tổng mức kế hoạch đã được phê duyệt cho phù hợp với yêu cầu phát triển mới. Năm 2020 là năm cuối của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do đó bố trí đủ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020 để thanh toán nợ xây dựng cơ bản còn lại chưa thanh toán, vốn cho 02 chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, vốn cho các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2020; ưu tiên bố trí vốn thu hồi vốn ứng trước, đầu tư cho các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt nhằm hướng đến mục tiêu giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nông nghiệp, nông thôn, các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc, vùng bị ảnh hưởng nặng nề của thiên tai; các dự án, công trình y tế, giáo dục, các dự án phát triển hạ tầng trọng điểm tạo sức lan tỏa và kết nối phát triển; các dự án quốc phòng - an ninh, bảo vệ chủ quyền biển đảo; không bố trí vốn cho các dự án không có khả năng giải ngân. Việc bố trí vốn nước ngoài phải phù hợp với tiến độ giải ngân từ nhà tài trợ, bố trí đủ vốn cho các dự án kết thúc Hiệp định vay trong năm 2020. Việc quản lý, sử dụng 10% dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo đúng quy định của Trung ương và Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Toàn bộ số thu sắp xếp lại, xử lý tài sản công (*trong đó có nhà, đất*) và số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước (*sau khi trừ chi phí liên quan*) phải nộp ngân sách nhà nước và được ưu tiên bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước cho mục đích đầu tư phát triển theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn Luật. Các cơ quan, đơn vị lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 từ nguồn thu này gửi cơ quan kế hoạch và đầu tư, cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước trình cấp có thẩm quyền quyết định.

## (2) Chi thường xuyên

Xây dựng dự toán chi thường xuyên theo các lĩnh vực cụ thể, đảm bảo đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ Nhà nước đã ban hành, nhất là các chính sách chi cho con người, chi an sinh xã hội; chú trọng cải cách hành chính theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, tận dụng hiệu quả các cơ hội từ những thay đổi mạnh mẽ, nhanh chóng của khoa học và công nghệ.



Triển khai quyết liệt Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương (Khóa XII) và Kết luận 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015-2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017-2021, kiên quyết đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, tránh chồng chéo, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Tập trung đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của từng lĩnh vực theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XII). Bám sát Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 05/3/2018 về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Kế hoạch số 58-KH/TU ngày 11/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập để thực hiện đầy đủ các nội dung này. Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền, thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công theo quy định; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài,... Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, đồng thời dành nguồn để thực hiện lộ trình cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII).

Đẩy mạnh sắp xếp lại, đổi mới cơ chế hoạt động của quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; cơ chế tài chính đặc thù đối với cơ quan, đơn vị trong ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

*(3) Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu*

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã được giao, mức vốn đã bố trí các năm 2016-2019 và khả năng thực hiện, các Sở, ban, ngành, địa phương lập dự toán vốn, kinh phí thực hiện chương trình phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

*(4) Đối với các chương trình, dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài*

Căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn thi hành, căn cứ Hiệp định đã ký với nhà tài trợ, tiến độ khả năng thực hiện dự án năm 2020 và trong phạm vi hạn mức vốn ngoài nước trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; trên cơ sở cơ chế



tài chính của các chương trình, dự án, các Sở, ban, ngành, các địa phương thực hiện lập dự toán các chương trình, dự án có sử dụng vốn ngoài nước phải chi tiết rõ vốn vay, vốn viện trợ, vốn đối ứng; phân định theo tính chất chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp, phân định rõ dự án cấp phát hoặc vay lại hoặc hỗn hợp (cấp phát, vay lại) và chi tiết mức vốn cho từng thành phần. Đối với các dự án Ô, cần làm rõ kế hoạch giữa cơ quan chủ quản trung ương và cơ quan chủ quản dự án thành phần tham gia thực hiện dự án.

*(5) Lập dự toán tạo nguồn cải cách tiền lương*

Các Sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục lập dự toán tạo nguồn cải cách tiền lương bao gồm: nguồn tiết kiệm chi thường xuyên (*trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*); nguồn tăng thu ngân sách địa phương (*không kể thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết*); *một phần nguồn thu được để lại theo chế độ quy định; nguồn thực hiện cải cách tiền lương các năm trước còn dư;...*); nguồn dành ra do triển khai thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6, Khóa XII.

(6) Bố trí dự phòng ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, để chủ động ứng phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

(7) Báo cáo tình hình thu - chi tài chính năm 2019 và dự kiến kế hoạch thu - chi tài chính năm 2020 của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

**c) Xây dựng dự toán ngân sách địa phương**

Xây dựng dự toán ngân sách địa phương các cấp năm 2020 phải bảo đảm các yêu cầu sau:

*(1) Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn*

Sở Tài chính, Cục Thuế, Chi cục Hải quan tỉnh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh lập dự toán thu ngân sách với yêu cầu tích cực, sát thực tế phát sinh, tổng hợp đầy đủ các khoản thu ngân sách mới trên địa bàn; lấy chỉ tiêu pháp lệnh thu Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, HĐND tỉnh giao làm căn cứ chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách trên địa bàn.

Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan tài chính, thuế phối hợp với các cơ quan liên quan chấp hành nghiêm việc lập dự toán thu ngân sách và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong việc xây dựng dự toán thu ngân sách với yêu cầu tích cực, sát thực tế phát sinh, tổng hợp đầy đủ các khoản thu ngân sách mới trên địa bàn; không dành dư địa để địa phương giao thu ở mức cao



hơn; lấy chỉ tiêu pháp lệnh thu do HĐND tỉnh quyết định, UBND tỉnh giao làm căn cứ chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách trên địa bàn.

### *(2) Dự toán chi ngân sách địa phương*

Căn cứ vào dự kiến nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp mình trong thời kỳ ổn định ngân sách; trên cơ sở mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020 và mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2020; căn cứ thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách của địa phương năm 2018, ước thực hiện năm 2019, xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương (chi đầu tư, chi thường xuyên) chi tiết từng lĩnh vực chi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, đảm bảo ưu tiên bố trí đủ dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ đã cam kết, chế độ chính sách đã ban hành; xác định dự toán bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp mình để thực hiện các chính sách, chế độ do cấp trên ban hành quy định sau khi đã chủ động sử dụng các nguồn của địa phương (*kể cả nguồn cải cách tiền lương còn dư theo quy định tại Quyết định 579/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2017-2020*).

### *(3) Đối với nguồn thu xổ số kiến thiết*

Dự toán nguồn thu xổ số kiến thiết và tiếp tục sử dụng toàn bộ nguồn thu từ xổ số kiến thiết cho đầu tư phát triển, trong đó ưu tiên để đầu tư cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp, y tế công lập, chương trình xây dựng nông thôn mới; sau khi đã bố trí vốn bảo đảm hoàn thành các dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực trên, được bố trí cho các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu và các dự án quan trọng khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương.

### *(4) Đối với bội chi, vay và trả nợ của ngân sách địa phương*

Đề xuất mức bội chi ngân sách địa phương khi đáp ứng đủ các quy định và điều kiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn. Đồng thời, thực hiện đánh giá đầy đủ tác động của nợ ngân sách địa phương, nhu cầu huy động vốn cho đầu tư phát triển và khả năng trả nợ trong trung hạn của ngân sách địa phương trước khi đề xuất các khoản vay mới.

Đối với các dự án ODA và vay ưu đãi chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan Trung ương có liên quan để hoàn thiện các thủ tục, ký kết, bổ sung vào kế hoạch trung hạn theo quy định, để làm cơ sở bố trí kế hoạch vốn trong dự toán năm 2020; dự kiến khả năng giải ngân của từng khoản vay để xây dựng kế hoạch vay nợ và bội chi ngân sách địa phương cho phù hợp.



Chủ động bố trí nguồn để trả đầy đủ các khoản nợ (cả gốc và lãi) đến hạn, đặc biệt là các khoản vay từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài về cho vay lại. Nếu mức dư nợ huy động vượt mức giới hạn dư nợ vay, phải dành nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, giảm kế hoạch chi đầu tư công trung hạn để bố trí tăng chi trả nợ gốc, bảo đảm mức dư nợ vay không vượt quá mức dư nợ vay của địa phương theo quy định.

## **2. Đối với Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020-2022**

Trên cơ sở dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị; dự kiến về các định hướng chiến lược, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các định hướng chiến lược, kế hoạch về tài chính - ngân sách kỳ kế hoạch tới; các Nghị quyết Trung ương Khóa XII về tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập và các Nghị quyết về cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội...; giả định tiếp tục các quy định tại thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020; Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020-2022 và chương trình quản lý nợ 03 năm cấp tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Quản lý nợ công sửa đổi và các văn bản hướng dẫn; các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I ở cấp tỉnh lập Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020-2022 thuộc phạm vi quản lý gửi lý gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp theo quy định.

Tùy theo điều kiện, đặc điểm và phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, Sở Tài chính phối hợp với Cục Thuế, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng cụ thể các chỉ tiêu dự báo trung hạn 3 năm 2020-2022 về thu ngân sách; mức bội thu/bội chi của ngân sách địa phương; dự kiến tổng chi ngân sách địa phương, chi đầu tư phát triển, chi trả nợ, chi thường xuyên phân cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2020-2022 phù hợp với khả năng cân đối thu.

## **IV. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020**

Xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2020 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định: số 77/2015/NĐ-CP, số 136/2015/NĐ-CP và số 161/2016/NĐ-CP của Chính phủ, các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung có hiệu lực (nếu có) và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, trong đó lưu ý các nguyên tắc:

- *Đối với kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (bao gồm trái phiếu Chính phủ):* Thực hiện theo quy định tại điểm b, mục III.1 nêu trên về chi đầu tư phát triển.



- Đối với kế hoạch đầu tư vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước: Tính toán xác định đủ các khoản thu theo quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành.

- Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, tổng hợp, giao và triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước tại địa chỉ: <https://dautucong.mpi.gov.vn>

### C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ và những quy định trong Chỉ thị này, ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về nội dung và tiến độ xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020-2022 phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

2. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020- 2022, của cấp mình theo đúng quy định tại Chỉ thị này và hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

3. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các DNNN; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức khác có sử dụng ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị này. *[Signature]*

#### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- TT. Tỉnh uỷ;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các DNNN, đơn vị, tổ chức sử dụng NSNN cấp tỉnh;
- Đài PT-TH Phú Yên;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH

CHỦ TỊCH *[Signature]*  
  
*[Signature]*  
**Phạm Đại Dương**